



Tin Mừng MarCô – Chương 4 & 5
Chúa Giêsu đầy quyền uy
chế ngự thiên nhiên, ma quỷ
bệnh tật và sự sống chết của con người
khi Ngài cần ban Lòng Xót Thương

NOVA VULGATA
EVANGELIUM SECUNDUM MARCUM
TIN MỪNG NOVA VULGATA THEO MARCÔ

http://www.vatican.va/archive/bible/nova_vulgata/documents/nova-vulgata_nt_evang-marcum_lt.html#4

Bản dịch nháp # 1.Mc5 . 1. 2 của Nhóm Gioan Phaolo

Biển Hồ Galilê [Bắc Do Thái] rất đẹp và lại còn đặc biệt hơn bất cứ một hồ nào khác vì ghi dấu chân Chúa rao giảng Nước Trời. Diện tích hồ khoảng 167 km², chu vi 53 km, từ Bắc Xuống Nam khoảng 21 km và từ Đông sang Tây khoảng 13km, điểm sâu nhất ngay giữa hồ khoảng 43 m. Biển Hồ thấp hơn mặt nước biển khá sâu, khoảng 215 m cho nên không kể thời tiết mùa mưa (khoảng tháng 9 đến tháng 2,) thường hay bị động thất thường mỗi khi có bão lớn thổi vào từ Biển Địa Trung Hải. Luật thiên nhiên là thế song khi Chúa Giêsu muốn ban Lòng Thương Xót Cứu Chữa thì thiên nhiên bị biến đổi.... Bão đang lớn bỗng ngưng theo lệnh Ngài. (Photo NCB -2012 từ giữa hồ Galilê nhìn vào khu Ghêsara)



Xin cùng học hỏi **Chương 4 & 5 Tin Mừng MarCô** theo Bản Tin Mừng Tông Truyền Chính Thức của Mẹ Hội Thánh mới được canh cải thành bản **Nova Vulgata** do công ơn ĐTC Thánh Chủ Chấn Phaolo VI khởi động theo lời yêu cầu của Công Đồng Vatican II. ĐTC Thánh Chủ Chấn Gioan Phaolo II tiếp tục sứ vụ thánh và ban hành năm 1979 sau đó ngài xin Đức Chủ Chấn Benedicto XVI cộng tác với ngài và **Nova Vulgata** được trọn vẹn năm 1986.

[Thầy GiêSu là ai ? mà bão táp và biển cả phải vâng phục.]

35 Et ait illis illa die, cum sero esset factum: " Transeamus contra ".

36 Et dimittentes turbam, assumunt eum, ut erat in navi; et aliae naves erant cum illo.

37 Et exoritur procella magna venti, et fluctus se mittebant in navem, ita ut iam impleretur navis. 38 Et erat ipse in puppi supra cervical dormiens; et excitant eum et dicunt ei: " Magister, non ad te pertinet quia perimus? ".

39 Et exurgens comminatus est vento et dixit mari: " Tace, obmutesce! ". Et cessavit ventus, et facta est tranquillitas magna.

40 Et ait illis: " Quid timidi estis? Necdum habetis fidem? ".

41 Et timuerunt magno timore et dicebant ad alterutrum: " Quis putas est iste, quia et ventus et mare oboediunt ei? ".

³⁵ Hôm ấy đã xế chiều, Ngài bảo các môn đệ: " Chúng ta hãy qua bờ bên kia!" ³⁶ Khi cho giải tán dân chúng rồi, thì Ngài đã sẵn trên thuyền, nên các ông chờ Ngài đi; cũng có nhiều thuyền khác theo thuyền Ngài.

³⁷ Bỗng nổi lên cơn bão táp mạnh lắm, sóng ập tràn vào khoang thuyền làm thuyền hòng ngập nước. ³⁸ Song Ngài ở đằng lái, vẫn gối đầu nằm ngủ. Các ông đánh thức Ngài mà nói: " Thầy ơi, chúng ta sắp chết rồi! Thầy chẳng sợ gì sao?" ³⁹ Đức GiêSu bèn tỉnh dậy phán bảo gió và biển: "Im đi ngay! Câm đi ngay!" Cơn bão tắt ngay, biển phẳng lặng như tờ.

⁴⁰ Rồi Ngài nói với các ông: "Sao anh em nhát thế? Anh em chẳng hề có lòng tin sao?"

⁴¹ Các môn đệ bàng hoàng sợ hãi nói với nhau:

" Thầy GiêSu là ai ? mà bão táp và biển cả phải vâng phục?"

[39] Phép lạ ngược luật tự nhiên đã xảy ra vì Chúa thương xót muốn chữa lành nhóm môn đệ và các người trên những thuyền khác đi theo Ngài. Xin tin các phép lạ ấy vẫn xảy ra theo Ý Chúa khi ta cầu nguyện khỏi bị thiên tai, động đất, dịch tả (thần khí theo chữ cổ Việt). Xin cũng cầu Chúa thương xót chở che ta cho khỏi các bệnh dịch mới như AIDS, SIDA, SARS, cúm gà v.v..để nếu Chúa không chữa trực tiếp thì soi sáng cho các thầy thuốc tìm ra cách điều trị.

1 Et venerunt trans fretum maris in regionem Gerasenorum.

2 Et exeunte eo de navi, statim occurrit ei de monumentis homo in spiritu immundo,

3 qui domicilium habebat in monumentis; et neque catenis iam quisquam eum poterat ligare,

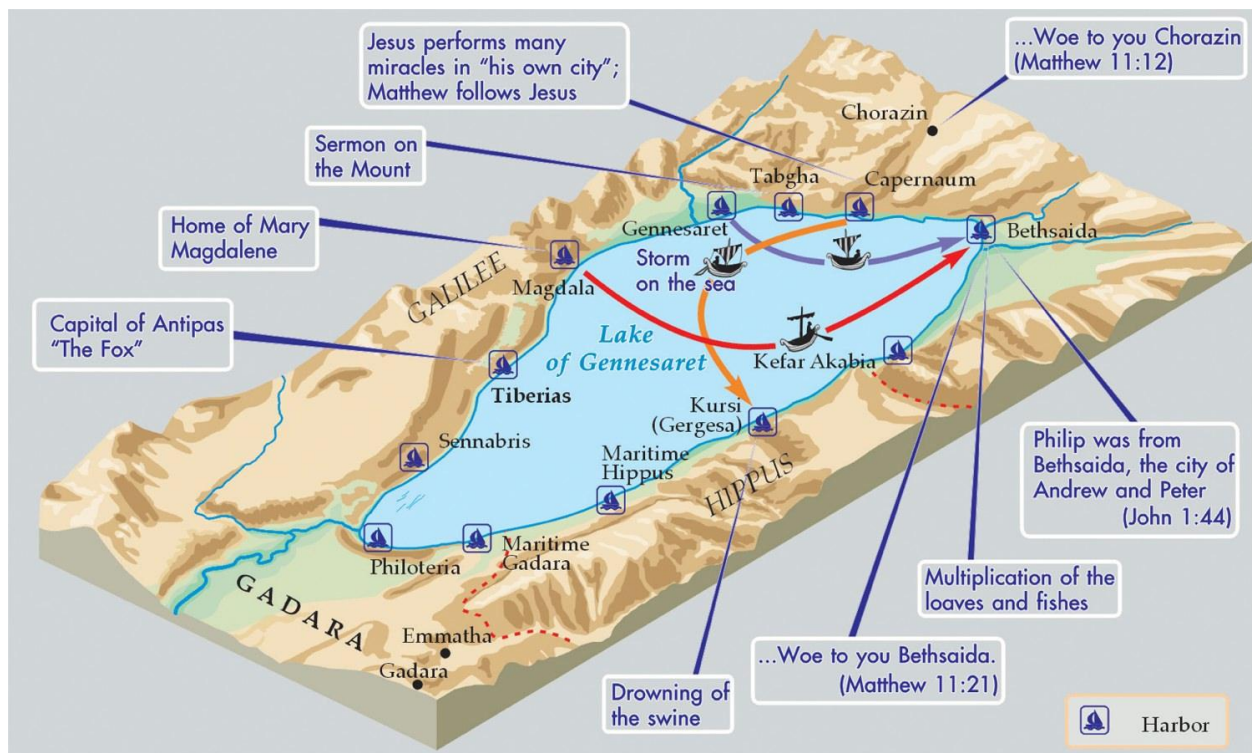
4 quoniam saepe compedibus et catenis vincus dirupisset catenas et compedes comminuisset, et nemo poterat eum domare;

5 et semper nocte ac die in monumentis et in montibus erat clamans et concidens se lapidibus.

[Đàn quỷ tại Ghêrasa chạy trốn Chúa]

¹ Các môn đệ cho thuyền cập bờ biển bên kia là vùng dân Ghêrasa. ² Đức GiêSu ra khỏi thuyền thì lập tức một anh tử trong khu mồ mả chạy ra đón Ngài. Anh ta bị thần ô uế ám, ³ anh lấy khu mồ mả làm nhà, và không ai trói nổi và xiềng xích anh ta lại được. ⁴

Người ta đã lấy cùm xiềng anh ta nhiều lần nhưng xiềng thì anh bẻ, và cùm thì anh bứt, chẳng có cách gì mà trị.⁵ Ngày đêm nơi khu mồ mả trên đồi anh ta luôn hú hét và lấy đá tự đánh đập mình.



[Dân trong vùng Galile không hoàn toàn là Do Thái và họ nói tiếng Aramic. Chúa cũng rành tiếng ấy. Mũi tên màu cam trên bản đồ [map abramkj.com] chỉ lộ trình, địa điểm cơn bão tối hôm đó, và bờ Ghêrasa cũng gọi là Gergesa hay Kursi. Khu này là vùng người ngoại nên họ nuôi heo ăn thịt, Do Thái kiêng thịt heo.]

- 6 Et videns Iesum a longe cucurrit et adoravit eum
- 7 et clamans voce magna dicit: " Quid mihi et tibi, Iesu, fili Dei Altissimi? Adiuro te per Deum, ne me torqueas "
- 8 Dicebat enim illi: " Exi, spiritus immunde, ab homine "
- 9 Et interrogabat eum: " Quod tibi nomen est? ". Et dicit ei: " Legio nomen mihi est, quia multi sumus "
- 10 Et deprecabatur eum multum, ne se expelleret extra regionem.

⁶ Thấy Đức Giêsu, thì anh ta từ xa chạy đến bái lạy Ngài ⁷ lớn tiếng kêu rằng: " Lạy ông Giêsu con Thiên Chúa Tối Cao! Giữa Ngài và tôi nào có điều gì? Nhân danh Thiên Chúa, xin Ngài đừng làm khổ tôi"

⁸ Ngài bảo qua anh ta: " Tà ma ô uế, xuất ra khỏi người này ngay !"

⁹ Và Ngài hỏi tà ma: "Tên người là gì?" Nó thưa: "Tên tôi là Quân Đội, vì chúng tôi đông lắm". ¹⁰ Chúng nài xin Ngài đừng đuổi chúng ra khỏi xứ này.

- 11 Erat autem ibi circa montem grex porcorum magnus pascens;
- 12 et deprecati sunt eum dicentes: " Mitte nos in porcos, ut in eos introeamus "
- 13 Et concessit eis. Et exeuntes spiritus immundi introierunt in porcos. Et magno impetu grex ruit

per praecipitium in mare, ad duo milia, et suffocabantur in mari.

¹¹ Bên sườn đồi ở đó có một đàn heo lớn đang được thả cho ăn. ¹² Đám ma quỷ nài xin Ngài rằng: "Xin cho chúng tôi nhập vào đàn heo!" ¹³ Ngài cho phép. Đám ma quỷ là các tà ma ô uế xuất ra khỏi người đã bị chúng ám mà nhập vào đàn heo; và cả đàn heo độ hai ngàn con ào ào nhào xuống theo sườn đồi chết chìm dưới nước.

14 Qui autem pascebant eos, fugerunt et nuntiaverunt in civitatem et in agros; et egressi sunt videre quid esset facti.

15 Et veniunt ad Iesum; et vident illum, qui a daemonio vexabatur, sedentem, vestitum et sanae mentis, eum qui legionem habuerat, et timuerunt.

16 Et qui viderant, narraverunt illis qualiter factum esset ei, qui daemonium habuerat, et de porcis. 17 Et rogare eum coeperunt, ut discederet a finibus eorum.



¹⁴ Đám chăn heo bỏ chạy vào khu đồng quê và thành thị vùng đó báo tin; thiên hạ kéo đến xem. ¹⁵ Họ đến nơi thấy Đức Giêsu, và thấy người đã được Ngài trừ quỷ ngồi đó, áo quần thì hăn hoi, thần trí thì tỉnh táo, - đó chính là anh đã bị đám quỷ Quân Đội ám - và họ kinh hãi. ¹⁶ Các môn đệ và những kẻ đã chứng kiến thuật lại tự sự cho họ và việc đã xảy ra cho người bị quỷ ám và đàn heo; ¹⁷ Cư dân Ghêrasa bèn xin Ngài ra khỏi vùng họ.

18 Cumque ascenderet navem, qui daemonio vexatus fuerat, deprecabatur eum, ut esset cum illo. 19 Et non admisit eum, sed ait illi: "Vade in domum tuam ad tuos et annuntia illis quanta tibi Dominus fecerit et misertus sit tui".

20 Et abiit et coepit praedicare in Decapoli quanta sibi fecisset Iesus, et omnes mirabantur.

*[Hãy cao rao cho người người biết Lòng Chúa Xót Thương anh
và mọi điều Chúa đã làm cho anh]*

¹⁸ Khi Đức Giêsu lên thuyền ra đi thì người đã được Ngài trừ quỷ xin Ngài cho đi theo. ¹⁹ Ngài không cho phép song bảo rằng: "Về sống với thân nhân trong nhà anh; **và hãy cao rao cho người người biết Lòng Chúa Xót Thương anh dường nào và mọi điều Chúa đã làm cho anh**".

²⁰ Người ấy ra đi và lên tiếng rao truyền trong xứ Thập Tỉnh mọi điều Đức Giêsu đã làm cho mình; và ai nấy đều kinh ngạc.



21 Et cum transcendisset Iesus in navi rursus trans fretum, convenit turba multa ad illum, et erat circa mare.

22 Et venit quidam de archisynagogis nomine Iairus et videns eum procidit ad pedes eius

23 et deprecatur eum multum dicens: " Filiola mea in extremis est; veni, impone manus super eam, ut salva sit et vivat ".

[Một bà bị băng huyết được chữa lành.

Con gái ông trùm Giairô đã chết được sống lại.]

²¹ Đức Giêsu lên thuyền về lại bờ bên kia thì dân chúng đã tụ tập đông đảo bên mé biển. ²² Ông trùm đứng đầu hội đường tên là Giairô đến; thấy Ngài, ông sấp mình dưới chân Ngài, ²³ và nài xin rằng: "Con gái tôi gần chết, xin Ngài đến đặt tay trên cháu để chữa lành cho nó sống!"

24 Et abiit cum illo. Et sequebatur eum turba multa et comprimebant illum.

25 Et mulier, quae erat in profluvio sanguinis annis duodecim

26 et fuerat multa perpeffa a compluribus medicis et erogaverat omnia sua nec quidquam profecerat, sed magis deterius habebat,

27 cum audisset de Iesu, venit in turba retro et tetigit vestimentum eius;

28 dicebat enim: " Si vel vestimenta eius tetigero, salva ero ".

29 Et confestim siccatus est fons sanguinis eius, et sensit corpore quod sanata esset a plaga.

²⁴ Ngài đi cùng với ông trùm; dân chúng theo Ngài, chen lấn cả vào Ngài.

²⁵ Có một phụ nữ bị băng huyết đã mười hai năm, ²⁶ bấy lâu đã khổ sở nhiều với thuốc men; tốn phí nhiều; song tiền mất tật mang, mà càng xem ra càng tệ hơn ²⁷ Nghe đồn về Đức Giêsu, bà chen theo đám đông, cố rờ đến áo choàng của Ngài, ²⁸ bà tự nhủ: "

Chỉ cần sờ được áo choàng của Ngài, thì mình cũng sẽ được chữa lành ". ²⁹ Tức khắc, máu cầm lại ngay; và bà biết mình đã được lành.

30 Et statim Iesus cognoscens in semetipso virtutem, quae exierat de eo, conversus ad turbam aiebat: " Quis tetigit vestimenta mea? ". 31 Et dicebant ei discipuli sui: " Vides turbam complimentem te et dicis: "Quis me tetigit?" ".

32 Et circumspiciebat videre eam, quae hoc fecerat.

33 Mulier autem timens et tremens, sciens quod factum esset in se, venit et procidit ante eum et dixit ei omnem veritatem.

34 Ille autem dixit ei: " Filia, fides tua te salvam fecit. Vade in pace et esto sana a plaga tua ".

³⁰ Đức Giêsu liền biết ngay có sức mạnh từ mình phát ra, Ngài quay lại với đám đông mà hỏi: "Ai đã sờ đến áo Ta?" ³¹ Môn đồ nói với Ngài: " Thầy thấy dân chúng chen lấn cả vào Thầy , mà Thầy còn hỏi: "Ai sờ đến Ta?" ³² Song Ngài đã ngó quanh tìm kẻ đã làm như vậy.

³³ Người phụ nữ khiếp sợ và run rẩy, vì biết điều đã xảy ra cho mình, bèn tiến đến sấp mình trước mặt Ngài và trình bày tự sự cho Ngài. ³⁴ Ngài nói với bà: "Này con gái, lòng tin của con đã cứu chữa con; hãy đi về bằng yên và được lành bệnh ."

35 Adhuc eo loquente, veniunt ab archisynagogo dicentes: " Filia tua mortua est; quid ultra vexas magistrum? ".

36 Iesus autem, verbo, quod dicebatur, audito, ait archisynagogo: " Noli timere; tantummodo crede! ".

37 Et non admisit quemquam sequi se nisi Petrum et Iacobum et Ioannem fratrem Iacobi.

³⁵ Ngài đang nói thì có người nhà ông trùm chạy đến báo: "Con gái ông chết rồi, còn làm phiền Thầy làm chi nữa?" ³⁶ Đức Giêsu vừa nghe thế thì bảo ông trùm: " Ông đừng sợ mà hãy tin!" ³⁷ Ngài không cho phép ai theo Ngài, chỉ trừ ba môn đệ là ông Phêrô, ông Giacôbê và ông Gioan, em của Giacôbê.

38 Et veniunt ad domum archisynagogi; et videt tumultum et flentes et eiulantes multum,

39 et ingressus ait eis: " Quid turbamini et ploratis? Puella non est mortua, sed dormit ".

40 Et irridebant eum. Ipse vero, eiectis omnibus, assumit patrem puellae et matrem et, qui secum erant, et ingreditur, ubi erat puella;

["Talitha, qum! " "Bé gái! Ta truyền cho con chỗi dậy!"]

³⁸ Khi thầy trò đến nhà ông trùm, thì Ngài thấy cảnh xô xao, khóc lóc và kêu la ầm ĩ. ³⁹ Ngài vào và nói với mọi người: "Xô xao làm gì ! khóc lóc làm gì? Em bé đâu đã chết, nó đang ngủ đó thôi!"

⁴⁰ Có người cười nhạo Ngài. Ngài xua mọi người ra, và đem theo cha mẹ em bé và ba môn đệ vào nơi đặt em bé.

41 et tenens manum puellae ait illi: " Talitha, qum! " — quod est interpretatum: " Puella, tibi dico: Surge! " - .

42 Et confestim surrexit puella et ambulabat; erat enim annorum duodecim. Et obstupuerunt continuo stupore magno.

43 Et praecepit illis vehementer, ut nemo id sciret, et dixit dari illi manducare.

⁴¹ Ngài cầm tay em bé mà bảo nó: "Talitha, qum! ", được dịch là: "Bé gái! Ta truyền cho con chỗi dậy!" ⁴² Tức khắc em bé gái khoảng mười hai tuổi đứng dậy và đi lại. Ai nấy cùng sửng sốt. ⁴³ Ngài căn dặn họ không được cho ai biết điều này. Rồi Ngài dạy cha mẹ cho nó ăn.

Chương 6

1 Et egressus est inde et venit in patriam suam, et sequuntur illum discipuli sui.

2 Et facta sabbato, coepit in synagoga docere; et multi audientes admirabantur dicentes: " Unde huic haec, et quae est sapientia, quae data est illi, et virtutes tales, quae per manus eius efficiuntur?"

3 Nonne iste est faber, filius Mariae et frater Iacobi et Ioseph et Iudae et Simonis? Et nonne sorores eius hic nobiscum sunt? ". Et scandalizabantur in illo.

4 Et dicebat eis Iesus: " Non est propheta sine honore nisi in patria sua et in cognatione sua et in domo sua ".

5 Et non poterat ibi virtutem ullam facere, nisi paucos infirmos impositis manibus curavit;

6 et mirabatur propter incredulitatem eorum.



Photo: Hội đường Nazareth Israel đã trùng tu

Chúa về thăm quê nhà Nazaret

Song người cùng làng không tin vào Chúa

¹ Chúa GiêSu bỏ Galilê về thăm quê nhà; có các môn đồ đi theo . ² Đến ngày sabbat, Ngài lên tiếng giảng trong hội đường; nhiều kẻ đã nghe Ngài thì kinh ngạc mà rằng:

"Bởi đâu ông ấy được khôn ngoan như thế? Sự khôn sáng mà ông ấy được ban cho nghĩa là gì? và làm sao từ tay ông ấy lại làm được những điều lạ lùng dường ấy?"

³ Ông ấy chẳng phải là anh thợ mộc GiêSu, con trai bà Maria và anh em với Giacôbê, Giôxê, Giuđa và Simon đó hay sao? Chị em của GiêSu lại không sống ở giữa chúng ta đây hay sao?"

Và họ đã bị vấp phạm vì Ngài.

⁴ Đức GiêSu bảo những người đồng hương rằng:

"Ngôn sứ thì chỉ bị khinh chê ngay tại quê quán mình, ngay do bà con họ hàng mình, ngay nơi nhà mình mà thôi!" ⁵

Và Ngài đã không làm phép lạ nào ở đó, ngoại trừ đặt tay chữa lành cho vài người ốm đau. ⁶ Ngài lấy làm lạ khi thấy họ cứng tin.

[4] Tin Mừng Matthêu (13:53-58) và LuCa cùng kể lại chuyện này. LuCa 4:28 cho biết người đồng hương Nazareth rất hung dữ. Họ tức tối và lời Chúa ra khỏi thành đến đồi cao tận triền núi, có ý xô Ngài xuống nhưng Ngài đã thoát khỏi tai nạn ấy

Bản Latinh được làm thời kèm theo để kính mong quý vị góp ý và kiểm điểm thêm thắt cho bản dịch Marco được tốt đẹp hơn

Kính chúc Năm Mới Bính Thân vạn phúc trong Chúa.

Xin cảm ơn và kính chào.

26 Th. 1, 2016

LsNguyenCongBinh@gmail.com

Bài kế tiếp

Tiếp chương 6

Chúa GiêSu cho môn đệ đi rao giảng